

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG
TỈNH BẮC GIANG
Số: 100/2020/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Động, ngày 4 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị N, sinh năm 1991.

- Địa chỉ: Tổ dân phố số xxx, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1990.

- Địa chỉ: Tổ dân phố số xxx, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị N và anh Đỗ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao chị N nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Đỗ Bảo T1, sinh ngày 17/3/2014 và cháu Đỗ Bảo N1, sinh ngày 25/3/2017. Anh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh T được quyền thăm nom con sau ly hôn, không ai được cản trở anh T quyền thăm nom con.

Về tài sản, công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lê Thị N phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (chị N nhận chịu cả phần án phí của anh T), chị N được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số: AA/2010/007268 ngày 12/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Động. Hoàn trả chị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND thị trấn A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Biên